

Số: 318 /HD-CDNH

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2012

HƯỚNG DẪN

Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trong ngành Ngân hàng

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; Thực hiện Công văn số 258/TLĐ ngày 01/3/2012 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc “Triển khai Quyết định 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020”, Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (NHVN) hướng dẫn tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trong ngành Ngân hàng cụ thể như sau :

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cấp cơ sở trở lên thuộc hệ thống Công đoàn NHVN;
- Các tổ chức có liên quan đến trình tự, thủ tục xét và công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

2. Nguyên tắc thực hiện

2.1. Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

2.2. Việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải gắn với việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

2.3. Việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và đúng quy định tại Hướng dẫn này.

3. Thẩm quyền và thời hạn công nhận

3.1. Thẩm quyền công nhận:

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đạt chuẩn văn hóa mà

Công đoàn cơ sở trực thuộc hệ thống Công đoàn NHVN thì Chủ tịch Công đoàn NHVN xét, công nhận.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng đóng trên địa bàn các tỉnh, thành phố khác (không thuộc địa bàn Hà Nội và TP Hồ Chí Minh) thì do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố đó xét, công nhận.

3.2. Thời hạn công nhận:

Thời hạn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa lần đầu là một (01) năm trở lên, kể từ ngày đăng ký; công nhận lại sau năm (05) năm, kể từ ngày công nhận lần trước.

II. TIÊU CHUẨN XÉT VÀ CÔNG NHẬN “CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

1. Tiêu chuẩn công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”

1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

a. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm;

b. 70% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

c. Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

d. Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công theo quy định của pháp luật;

đ. Có sáng kiến, cải tiến quản lý; tổng kết kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị.

1.2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:

a. 80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới hỏi, việc tang và lễ hội;

b. 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không mắc các tệ nạn xã hội; sử dụng, tàng trữ; lưu hành văn hóa phẩm độc hại; tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;

c. Sinh hoạt cơ quan nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;

d. Không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo đúng quy định.

1.3. gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a. 100% cán bộ, công chức nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ngành, của địa phương;

b. Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

c. Thực hiện tốt cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Tiêu chuẩn công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

2.1. Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển:

a. Đổi mới quản lý, công nghệ, hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh đề ra hàng năm;

b. Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;

c. Bộ máy quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh chuyên nghiệp, gọn nhẹ, hiệu quả, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

d. 70% trở lên CNVCLĐ thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề; có tác phong công nghiệp, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2.2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:

a. Có quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động;

b. Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

c. 70% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d. 100% CNVCLĐ không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;

đ. Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;

e. Không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự.

2.3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động

a. 70% trở lên CNVCLĐ có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; doanh nghiệp có kế hoạch nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CNVCLĐ; không xảy ra tình trạng đình công trái pháp luật;

b. Tạo thuận lợi cho CNVCLĐ về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, học tập nâng cao tay nghề, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ CNVCLĐ lúc khó khăn, hoạn nạn;

c. Xây dựng và tham gia xây dựng cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho CNVCLĐ; định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho CNVCLĐ;

2.4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a. 100% người sử dụng lao động và CNVCLĐ được phổ biến chính sách, pháp luật;

b. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện do địa phương, ngành Ngân hàng tổ chức, vận động;

c. Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; tôn trọng nhân phẩm của CNVCLĐ.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT VÀ CÔNG NHẬN “CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

1. Trình tự đăng ký, xét và công nhận

1.1. Hàng năm, các cấp công đoàn đăng ký thi đua xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” với Công đoàn NHVN (qua Ban Tuyên giáo). Thời gian đăng ký vào cuối quý IV; tổ chức công nhận vào quý I năm sau. Tiếp nhận đăng ký cụ thể như sau:

- Các Công đoàn cấp trên cơ sở (chuyên ngành) tổng hợp đăng ký thi đua xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (trên địa bàn Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) có Công đoàn trực thuộc hệ thống mình, gửi đăng ký về Công đoàn NHVN;

- Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn NHVN (trên địa bàn Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) gửi đăng ký thi đua xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trực tiếp về Công đoàn NHVN;

- Các Công đoàn cơ sở của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng đóng trên địa bàn các tỉnh, thành phố khác (không thuộc địa bàn Hà Nội và TP Hồ Chí Minh) gửi đăng ký thi đua xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” về Liên đoàn Lao động tỉnh, địa phương.

1.2. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp báo cáo thành tích xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

1.3. Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

1.4. Ban Chấp hành Công đoàn NHVN hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố ra quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (theo thẩm quyền công nhận quy định tại mục 3.1, phần I Hướng dẫn này).

1.5. Điều kiện công nhận

- Đạt các tiêu chuẩn quy định tại phần II của Hướng dẫn này;
- Thời gian đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là một (01) năm trở lên đối với công nhận lần đầu và năm (05) năm trở lên đã được công nhận (công nhận lại).

2. Thủ tục công nhận

2.1. Báo cáo thành tích xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Báo cáo một (01) năm đối với công nhận lần đầu;
- Báo cáo năm (05) năm đối với công nhận lại.

2.2. Công văn đề nghị của Chủ tịch Công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp cho đơn vị tiếp nhận (theo thẩm quyền công nhận quy định tại mục 3.1, phần I Hướng dẫn này).

2.3. Căn cứ hồ sơ đề nghị và Biên bản kiểm tra của Công đoàn cấp trên trực tiếp, Chủ tịch Công đoàn NHVN hoặc Chủ tịch Liên đoàn Lao động cấp tỉnh (đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng không đóng trên địa bàn Hà Nội và TP Hồ Chí Minh) ra quyết định công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và trao Giấy công nhận “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

3. Khen thưởng

Khuyến khích các đơn vị căn cứ vào điều kiện thực tế, có hình thức động viên bằng lợi ích vật chất cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Các Công đoàn cấp trên cơ sở, Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn NHVN, Đại diện Công đoàn NHVN trên địa bàn tỉnh, thành phố căn cứ Hướng dẫn này triển khai đến các đơn vị trực thuộc, đăng ký về Công đoàn NHVN hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố theo quy định; hướng dẫn các đơn vị chấm điểm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo Hướng dẫn chấm điểm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

1.2. Các cấp Công đoàn đẩy mạnh các hoạt động tổ chức xây dựng đời sống văn hóa của CNVCLĐ trong hệ thống như: tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ công đoàn tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, quy trình, kỹ năng tổ chức xây dựng đời sống văn hóa CNVCLĐ ngành Ngân hàng; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao thường xuyên trong CNVCLĐ; phát động các phong trào thi đua; tổ chức các cuộc thi

tìm hiểu về pháp luật; xây dựng các loại hình câu lạc bộ; đăng ký bình xét công nhận gia đình văn hóa...

2. Xử lý vi phạm

2.1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa không giữ vững được tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, sẽ không được công nhận lại. Nếu vi phạm nghiêm trọng tiêu chuẩn, sẽ bị xóa tên trong danh sách. Cấp nào ra quyết định công nhận, cấp đó ra quyết định xóa tên trong danh sách.

2.2. Các cá nhân, tập thể có thẩm quyền trong quá trình thực hiện công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hành vi vi phạm dẫn đến sai sự thật về thành tích của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, Công đoàn các cấp phản ánh kịp thời về Công đoàn NHVN (qua Ban Tuyên giáo). ĐT: 043 8511420, Fax: 043 8511 419.

Nơi nhận:

- Bộ VH TT & DL;
- TLĐLĐVN;
- Đ/c Nguyễn Văn Bình - Bí thư BCSD,
- Thống đốc NHNN;
- BLĐ NHNNVN;
- Đảng ủy CQNHTW;
- BLĐ CĐNHVN;
- Các NHTM, NHCSXH, QTDTW, BHTG;
- Đ/c Bí thư BCSD, GĐNHNN CN tỉnh, TP;
- CĐ cấp trên cơ sở, CĐCS trực thuộc CĐNHVN;
- Đại diện CĐNHVN tỉnh, TP;
- Các UV Ban Tuyên giáo CĐNHVN;
- Các Ban CĐNHVN;
- Lưu VT, TG.

} để
báo
cáo:

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



(Kèm theo Công văn số 348 /CDNH ngày 19/6/2012 của Công đoàn NHVN)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ		ĐIỂM	GHI CHÚ
1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		30	
	Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành, hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm;	6		
	70% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;	6		
	Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;	6		
	Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công theo quy định của pháp luật;	6		
	Có sáng kiến, cải tiến quản lý; tổng kết kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị.	6		
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	40		
	80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới hỏi, việc tang và lễ hội;	10		
	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không mắc các tệ nạn xã hội; sử dụng, tàng trữ; lưu hành văn hóa phẩm độc hại; tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;	10		
	Sinh hoạt cơ quan nề nếp, thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;	10		

	Không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo đúng quy định.	10	
3	Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:	30	
	100% cán bộ, công chức nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ngành, của địa phương;	10	
	Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;	10	
	Thực hiện tốt cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.	10	

II. TIÊU CHÍ DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (Thang điểm 100)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐIỂM	GHI CHÚ
1	Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển	20	
	Đổi mới quản lý, công nghệ, hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh đề ra hàng năm;	5	
	Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;	5	
	Bộ máy quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh chuyên nghiệp, gọn nhẹ, hiệu quả, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;	5	
	70% trở lên CNVCLĐ thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề; có tác phong công nghiệp, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.	5	

2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:	30	
	Có quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động;	5	
	Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;	5	
	70% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;	5	
	100% CNVCLĐ không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;	5	
	Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;	5	
	Không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự.	5	
3	Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của CNVCLĐ	30	
	70% trở lên CNVCLĐ có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; doanh nghiệp có kế hoạch nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CNVCLĐ; không xảy ra tình trạng đình công trái pháp luật;	10	
	Tạo thuận lợi cho CNVCLĐ về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, học tập nâng cao tay nghề, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ CNVCLĐ lúc khó khăn, hoạn nạn;	10	
	Xây dựng và tham gia xây dựng cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho CNVCLĐ; định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho CNVCLĐ.	10	

4	Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:	20	
	100% người sử dụng lao động và CNVCLĐ được phổ biến chính sách, pháp luật;	5	
	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia đóng góp thiết thực các nguồn quỹ nhân đạo, từ thiện xã hội do địa phương tổ chức, vận động;	5	
	Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân; tôn trọng nhân phẩm của CNVCLĐ.	10	

* Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt 85 điểm trở lên sẽ được công nhận “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.